UBND XÃ NAM AN PHỤ PHÒNG KINH TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 31 /TB-KT	*Nam An phụ, ngày 13 tháng 7 năm 2026*

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đối với 11.744,84m^2 đất ở (116 lô) tại khu dân cư mới Trung Hòa, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn (nay là xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng).

2. Giá khởi điểm: **126.248.200.000** đồng *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu tỷ, hai trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm nghìn đồng)*

3. Tên, địa chỉ Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty Đấu giá hợp danh Kinh Đô**.

- Địa chỉ: Khu đấu giá A1, A2, A3, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

4. Tổng số điểm: **97 điểm**.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

TT	NỘI DUNG	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH KINH ĐÔ
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19,0**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10,0***
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5,0*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5,0***
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3,0*

3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên*** ***Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp***	***2,0***
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1,0***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả**	**16,0**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4,0***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4,0***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4,0***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2,0*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2,0*
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4,0***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**54,0**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)***	***15,0***
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15,0*
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	***7,0***
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7,0*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề***	***7,0***

3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7,0*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên***	***3,0***
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất*	*3,0*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề*	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo*	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động***	***5,0***
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 5 năm*	
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5,0*
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản***	***4,0***
6.1	*01 đấu giá viên*	
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4,0*
7.	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân***	***3,0***
7.1	*Dưới 05 năm*	
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*3,0*
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề***	***5,0***
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	
8.3	*Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5,0*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng***	***5,0***
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5,0*

V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**8,0**
1.	Trong năm trước liền kề (năm 2025), Tổ chức hành nghề đấu giá đã ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và thực hiện đấu giá thành công tài sản là quyền sử dụng đất, đã tổ chức trên 40 phiên đấu giá quyền sử dụng đất tại địa bàn của ít nhất 04 tỉnh sau sáp nhập	*2,0*
2.	Tổ chức hành nghề đấu giá cung cấp phương án đấu giá theo quy trình số hóa toàn bộ trình tự đấu giá, loại bỏ thao tác thủ công rút ngắn thời gian nhằm mục đích: Bảo mật tối đa thông tin khách hàng, thông tin chuyển tiền mua hồ sơ, chuyển tiền đặt trước được mã hóa; hệ thống công nghệ tự động tổng hợp đối soát sao kê thời gian thực, tự động sinh biểu mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá, kiểm tra điều kiện khách hàng, hồ sơ, lô đất bằng thuật toán và hệ thống bảo mật loại bỏ can thiệp thủ công. Phương án được thuyết minh chi tiết kèm mô phỏng quy trình vận hành (các đơn vị không có phương án, hệ thống công nghệ tương đương, không có mô phỏng kỹ thuật hoặc không chứng minh được khả năng triển khai sẽ không được tính điểm)	*3,0*
3.	Công ty Đấu giá có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực định giá tài sản và quản lý bất động sản, thể hiện qua: Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có chứng chỉ định giá bất động sản do Bộ xây dựng cung cấp, chứng chỉ quản tài viên do Bộ Tư pháp cấp và Đấu giá viên của Công ty có thẻ thẩm định viên về giá do Bộ Tài chính cấp	*3,0*
	Tổng	**97**

Trên đây là kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật, Phòng Kinh tế xã Nam An Phụ trân trọng thông báo để các cơ quan, đơn vị và các tổ chức liên quan được biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Cổng ĐGTS Quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. NAM AN PHỤ - T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Mạnh Hùng